TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 41/2024/HS-ST
Ngày 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA TỈNH GIA LAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor P

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn L

2. Bà Ksor H'Q

- *Thư ký phiên toà:* Ông Đinh Hải B – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Bà Huỳnh Thị L - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa đối với các bị cáo:

1. Võ Minh T, sinh năm 1987 tại huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; Nơi thường trú: Thôn Tân Thành, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên; Trú tại: Thôn Mới, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Ng và bà Trịnh Thị B; Có vợ là Nguyễn Thị Lệ H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2023 cho đến ngày 10/6/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1985 tại huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên; Nơi thường trú: Thôn Tân Thành, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên; Trú tại: Thôn Mới, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn S (đã chết) và bà Võ Thị L; Có chồng là Võ Minh T và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2023 cho đến ngày 09/6/2023

được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

3. Rah Lan H'Ch, sinh năm 1983 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Địa chỉ: Buôn H'Lang, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Siu S và bà Rah Lan H'Bl; Có chồng tên Nguyễn Thái H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2012; Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2023 cho đến ngày 10/6/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Thị H1, sinh năm 1976 tại huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Thôn Bình Thọ, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Trú tại: Thôn Mới, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê L và bà Nguyễn Thị H; Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

5. Trương Thị M, sinh năm 1984 tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Địa chỉ: Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn M và bà Trần Thị L; Có chồng tên Phan Thanh S (đã ly hôn năm 2021) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Địa chỉ: Buôn Đoàn Kết, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh H (đã chết) và bà Trần Thị H; Có chồng tên Nguyễn Phúc An và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015; Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

7. Châu Thị Y, sinh năm 1977 tại An Nhơn, tỉnh Bình Định; Địa chỉ: Thôn Mới, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ch Văn Đức và bà Phan Thị Ph; Có chồng tên Hòa Quang Th (đã chết) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2007; Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lý Văn H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn Mới, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa - Gia Lai. Có mặt.

+ Chị Hà Thị D, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa - Gia Lai. Có mặt.

+ Anh Đỗ Hoàng Th, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa - Gia Lai. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa - Gia Lai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Ngô Ngọc Th1, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn Mới, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa - Gia Lai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Đoàn Thị Hồng Nh, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa - Gia Lai. Vắng mặt

+ Anh Siu Ph, sinh ngày 01/5/2006

Địa chỉ: Buôn H'Lang, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Bà Trần Thị Khánh L, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa - Gia Lai. Vắng mặt

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Anh Nay Dăm Truy, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa - Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tháng 6 năm 2023, Võ Minh T cùng vợ là Nguyễn Thị Lệ H bắt đầu tự đứng ra tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề với các đối tượng trên địa bàn xã Chư Rcăm và xã Ia Rsươm; Hình thức gặp mặt mua số trực tiếp hoặc nhắn tin, gọi điện thoại qua số thuê bao 0935.923.207 và 0976.498.479, tài khoản Zalo tên "Ngọc Nữ" và "Hoài Niệm", tài khoản Messenger tên "Nguyễn H" của Nguyễn Thị Lệ H và số thuê bao 0984.026.479 của Võ Minh T. Nguyễn Thị Lệ H và Võ Minh T cùng người chơi dựa theo kết quả xổ số các tỉnh Miền Trung và Miền Bắc để chơi số lô, số đề thắng thua bằng tiền mặt, cụ thể:

Nếu người chơi đánh bạc theo kết quả xổ số Miền Trung thì thứ Hai dựa theo kết quả xổ số tỉnh Phú Yên; thứ Ba dựa kết quả xổ số tỉnh Đắk Lắk; thứ Tư và Chủ nhật dựa theo kết quả xổ số Khánh Hòa; thứ Năm dựa theo kết quả xổ số Bình Định; thứ Sáu dựa theo kết quả xổ số Gia Lai và thứ Bảy dựa theo kết quả xổ số Quảng Ngãi. Theo thỏa thuận chung của những người chơi, luật chơi và tỷ lệ thắng thua như sau: Nếu chơi số đầu - đuôi được lấy hai số của giải tám (đầu) và hai số cuối của giải đặc biệt (đuôi), tỷ lệ thắng thua là 1 x 70 (1 ăn 70). Mua lô 2 số là lấy hai số cuối của

tất cả các giải mở thưởng của công ty xổ số phát hành với tỷ lệ thắng thua là 1 điểm x 70 (1 điểm ăn 70), trong đó một điểm lô được tính là 13.000 đồng. Đối với lô ba con số thì lấy 3 số cuối của các giải mở thưởng (trừ giải tám) một điểm được tính là là 13.000 đồng tỷ lệ thắng thua là 1 điểm x 500 (1 điểm ăn 500). Nếu kết quả xổ số có nhiều số trùng với số mà người chơi đã đánh bạc thì số tiền thắng bạc được tính bằng tỷ lệ thắng thua nhân với bấy nhiêu số trong kết quả mở thưởng. Mua số đá thì cứ có 1 cặp số lô (2 số) mà người chơi đề mua xuất hiện trong tất cả các giải thì người chơi đề sẽ thắng, một điểm số đá được bằng 2 điểm số lô, với tỷ lệ thắng thua là 1 điểm x 500 (1 điểm ăn 500).

Nếu người chơi đánh bạc theo kết quả xổ số Miền Bắc, theo thỏa thuận chung của những người chơi, luật chơi và tỷ lệ thắng thua như sau: Nếu chơi số đầu - đuôi được lấy hai số của giải tám (đầu) và hai số cuối của giải đặc biệt (đuôi), tỷ lệ thắng thua là 1 x 75 (1 ăn 75). Mua lô 2 số là lấy hai số cuối của tất cả các giải mở thưởng của công ty xổ số phát hành với tỷ lệ thắng thua là 1 điểm x 75 (1 điểm ăn 75), trong đó một điểm (lô) được tính là 22.000 đồng. Đối với lô ba con số thì lấy 3 số cuối của các giải mở thưởng (trừ giải tám) một điểm được tính là 22.000 đồng tỷ lệ thắng thua là 1 điểm x 550 (1 điểm ăn 550). Nếu kết quả xổ số có nhiều số trùng với số mà người chơi đã đánh bạc thì số tiền thắng bạc được tính bằng tỷ lệ thắng thua nhân với bấy nhiêu số trong kết quả mở thưởng. Mua số đá thì cứ có 1 cặp số lô (2 số) mà người chơi đề mua xuất hiện trong tất cả các giải thì người chơi đề sẽ thắng, một điểm số đá được bằng 2 điểm số lô, với tỷ lệ thắng thua là 1 điểm x 550 (1 điểm ăn 550).

Võ Minh T là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Thị Lệ H ghi số lô, đề và tổng hợp việc thắng thua từng ngày, Nguyễn Thị Lệ Hằng là người trực tiếp ghi số và nhận tiền của người ghi số lô, đề. Sau khi có kết quả xổ số thì Võ Minh To, Nguyễn Thị Lệ H và người chơi đề sẽ tự dò số theo kết quả mở thưởng của từng miền và từng ngày chơi. Nếu người chơi lô, đề thắng thì Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H sẽ phải chung tiền theo tỷ lệ ăn thua đã quy định. Còn nếu người chơi thua thì phải trả tiền mua số cho Võ Minh Toàn và Nguyễn Thị Lệ H theo các số đã mua. Võ Minh T, Nguyễn Thị Lệ H và người chơi thống nhất giao, nhận tiền mặt vào sáng ngày hôm sau tại nhà vợ chồng Võ Minh T, Nguyễn Thị Lệ H, đối với người chơi quen biết thì có thể cho nợ.

Vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 06 tháng 6 năm 2023, trong lúc đang nhận ghi số lô, đề cho người khác tại nhà ở Thôn Mới, Chư Rcăm, Krông Pa thì Nguyễn Thị Lệ H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa bắt quả tang. Thu giữ số tiền 2.021.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi mốt ngàn đồng), 02 điện thoại di động, 01 tờ phơi đề. Tại thời điểm bắt quả tang chưa có kết quả xổ số.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Lệ H, Võ Minh T về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H1, Nguyễn Thị Th, Trương Thị M và Châu Thị Y về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị HĐXX:

Về tội "Tổ chức đánh bạc"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 15 tháng đến 18 tháng tù, trừ đi thời gian đã tạm giữ trước đây từ ngày 07/6/2023 đến ngày 10/6/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lệ H 12 tháng đến 15 tháng tù, trừ đi thời gian đã tạm giữ trước đây từ ngày 06/6/2023 đến ngày 09/6/2023.

Về tội "đánh bạc"

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Rah Lan H'Ch 09 tháng đến 12 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Châu Thị Y từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Thị H1 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trương Thị M và bị cáo Nguyễn Thị Th từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung bị cáo Võ Minh To từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Lệ H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, bị cáo Rah Lan H'Ch, Châu Thị Y, Lê Thị H1, Trương Thị M và Nguyễn Thị Th từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền là 2.021.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi mốt ngàn đồng).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10+, màu xanh của bị cáo Nguyễn Thị Lệ H; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO 1916 màu xanh – đen của bị cáo Rah Lan H'Ch; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo A9 2020, màu xanh đậm của bị cáo Võ Minh T; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số kiểu máy VIVO 1915 của bị cáo Nguyễn Thị Th; 01 (một) điện thoại di

động hiệu Realme màu đỏ của bị cáo Lê Thị H1; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 359260062120347; của bị cáo Châu Thị Y và 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVK màu đỏ của bị cáo Trương Thị M.

Trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8, số IMEI: 356730083697278 bên trong có một sim số cho anh Ngô Ngọc Th; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số IMEI1: 301014162675430, số IMEI2: 301014162675448 bên trong có một sim số cho chị Nguyễn Thị H; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng, số IMEI1: 862354039258536, số IMEI2: 862354039258528 cho anh Lý Văn H và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ cho anh Đỗ Hoàng Th.

Đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa và Chi cục THADS huyện Krông Pa.

Truy thu của các bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H số tiền 17.700.000 đồng (Mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng); Truy thu của bị cáo Châu Thị Y 6.809.000 đồng; anh Đỗ Hoàng Th 1.000.000 đồng; chị Đoàn Thị Hồng Nh 5.000.000 đồng; bị cáo Lê Thị H1 1.054.000 đồng; anh Lý Văn H 32.000 đồng; anh Ngô Ngọc Th 3.120.000 đồng; chị Nguyễn Thị H 1.820.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị Th 9.479.000 đồng; bị cáo Rah Lan H'Ch 62.638.000 đồng; bị cáo Trương Thị M 10.167.000 đồng; bà Trần Thị Khánh L 4.445.000 đồng

Ngoài ra, buộc các bị cáo Nguyễn Thị Lệ H, Võ Minh T, Rah Lan H'Ch, Lê Thị H, Nguyễn Thị Th, Trương Thị M và Châu Thị Y mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Từ ngày 01/6/2023 đến ngày 06/6/2023 tại Thôn Mới, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, Gia Lai, bị cáo Võ Minh T cùng vợ là bị cáo Nguyễn Thị Lệ H nhiều lần ghi số lô, số đề, cụ thể như sau:

- Ngày 01/6/2023: bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H nhận ghi số lô, đề: Đài Miền Trung cho các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H1, Nguyễn Thị Th, Trương

Thị M, Châu Thị Y, anh Lý Văn H, chị Hà Thị D và anh Đỗ Hoàng Th với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 35.198.000 đồng. Đài Miền Bắc cho bị cáo Nguyễn Thị Th với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 924.000 đồng.

- Ngày 02/6/2023: bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H nhận ghi số lô, đề: Đài Miền Trung cho các bị cáo Lê Thị H1, Nguyễn Thị Th, Trương Thị M, chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Ngọc Th với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 43.208.000 đồng. Đài Miền Bắc cho các bị cáo Lê Thị H, Trương Thị M và chị Nguyễn Thị H với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.917.000 đồng.

- Ngày 03/6/2023: bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H nhận ghi số lô, đề: Đài Miền Trung cho các bị cáo Rah Lan H'Ch, Nguyễn Thị Th, Trương Thị M, Châu Thị Y, anh Đỗ Hoàng Th và chị Nguyễn Thị H với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 52.268.000 đồng. Đài Miền Bắc cho bị cáo Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Hoàng Th và chị Nguyễn Thị H với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.730.000 đồng.

- Ngày 04/6/2023: bị cáo Võ Minh Toàn T và Nguyễn Thị Lệ H nhận ghi số lô, đề: Đài Miền Trung cho các bị cáo Lê Thị H, Châu Thị Y, anh Lý Văn H và anh Ngô Ngọc Th với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.206.000 đồng. Đài Miền Bắc cho bị cáo Lê Thị H1 với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.671.000 đồng.

- Ngày 05/6/2023: bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H nhận ghi số lô, đề: Đài Miền Trung cho các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H, Nguyễn Thị Th, Trương Thị M, Châu Thị Y, anh Đỗ Hoàng Th và chị Đoàn Thị Hồng Nh với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 46.186.000 đồng. Đài Miền Bắc cho bị cáo Trương Thị M và anh Đỗ Hoàng Th với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.112.000 đồng.

- Ngày 06/6/2023: bị cáo T và H nhận ghi số lô, đề đài Miền Trung cho các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H1, Nguyễn Thị Th, Trương Thị M, chị Nguyễn Thị H, anh Ngô Ngọc Th, chị Đoàn Thị Hồng Nh, anh Siu Ph, bà Trần Thị Khánh L và một người chưa rõ lai lịch với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 38.919.000 đồng.

Đối với bị cáo Rah Lan H'Ch: Ngày 01/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Trung với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 16.809.000 đồng. Ngày 03/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Trung với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 41.710.000 đồng. Ngày 05/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Trung với tổng số tiền

sử dụng vào mục đích đánh bạc là 28.894.000 đồng. Ngày 06/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Trung với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 23.655.000 đồng.

Đối với bị cáo Lê Thị H: Ngày 01/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Trung với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.900.000 đồng. Ngày 02/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Trung với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 28.124.000 đồng. Ngày 02/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Bắc với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.331.000 đồng. Ngày 04/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Bắc với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.671.000 đồng.

Đối với bị cáo Trương Thị M: Ngày 02/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Trung với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.913.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Th: Ngày 05/6/2023, ghi số lô, số đề đài Miền Trung với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.158.000 đồng.

Đối với bị cáo Châu Thị Y: Ngày 01/6/2023, Yến đánh bạc với tổng số tiền 5.684.000 đồng, ngày 03/6/2023 đánh bạc với số tiền 5.847.000 đồng.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của các bị cáo khác, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H đã phạm vào tội "Tổ chức đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H, Trương Thị M, Nguyễn Thị Th và Châu Thị Y đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố các bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H tổ chức đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc trong cùng một lần có trị giá trên 20.000.000 đồng, ngoài ra không vi phạm tình tiết định khung nào khác do đó hành vi của bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H1, Trương Thị M, Nguyễn Thị Th và Châu Thị Y đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng và không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1] Về tính chất: Hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật đều xâm phạm đến trật tự công cộng mà trực tiếp là xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội do pháp luật nghiêm

cấm. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức "đánh lô, đề" ăn tiền của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn vi phạm, gây hậu quả xấu cho xã hội làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Xét tính chất của vụ án tuy có nhiều người cùng thực hiện hành vi phạm tội, có tổ chức đánh bạc nhưng không có sự thống nhất, bàn bạc trước, không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, không phân công việc cụ thể cho nhau, không lên kế hoạch thực hiện, không có người chỉ huy cầm đầu nên đây là dạng đồng phạm giản đơn. Nay cần xét đến nhân thân và các tình tiết tặng nặng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo là điều cần thiết.

[4.2] Về vai trò của từng bị cáo:

Bị cáo Võ Minh T là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, tổ chức đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc trong cùng một lần có trị giá trên 20.000.000 đồng, do đó bị cáo Võ Minh T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức đánh bạc", bị cáo phải chịu trách nhiệm chính, cao hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Lệ H là vợ của bị cáo T, được bị cáo Võ Minh T rủ rê, trực tiếp ghi số lô, đề với các bị cáo khác đánh bạc do đó phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức đánh bạc" với vai trò đồng phạm giúp sức.

Đối với các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H, Trương Thị M, Nguyễn Thị Th và Châu Thị Y mặc dù biết đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn nhiều lần liên lạc ghi lô, đề, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội "Đánh bạc".

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Thị Lệ H, Rah Lan H'Ch, Lê Thị H, Châu Thị Y phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho tất cả các bị cáo.

Các bị cáo Trương Thị M, Nguyễn Thị Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho các bị cáo.

Bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H có 03 người con, trong đó là Võ Đăng Kh, sinh ngày 01/6/2017 bị rối loạn ADHA – Tăng động giảm chú ý có khó khăn trong việc tập trung, giảm chú ý, tiếp thu, xử lý thông tin (trí nhớ dài hạn), khó khăn

trong ngôn ngữ hiểu và ngôn ngữ diễn đạt do đó cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của cha mẹ, có xác nhận của cơ sở giáo dục và chính quyền địa phương; Bố của bị cáo Lê Thị H1 là người có công với cách mạng. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho các bị cáo.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo Võ Minh T có nhân thân tốt nhưng bị cáo là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, tổ chức đánh bạc trong cùng một lần có trị giá trên 20.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Thị Lệ H là vợ của bị cáo T, khi bị cáo Toàn rủ rê đánh bạc thì được bị cáo H đồng ý và trực tiếp ghi số lô, đề với các bị cáo khác nhiều lần nên bị cáo Hằng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức đánh bạc" với vai trò đồng phạm giúp sức.

Đối với các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H, Trương Thị M, Nguyễn Thị Th và Châu Thị Y mặc dù biết đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn nhiều lần liên lạc ghi lô, đề nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội "Đánh bạc". Do đó cần thiết phải xử phạt tù đối với bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Thị Lệ H, Rah Lan H'Ch, Lê Thị H và Châu Thị Y cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có cơ hội cải tạo, ăn năn, suy nghĩ về những lỗi lầm của mình để trở thành một công dân tốt, sớm quay trở về với gia đình và xã hội.

Các bị cáo Trương Thị M, Nguyễn Thị Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người tham gia đánh bạc và sử dụng với số tiền tương đối nhỏ. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú, có chỗ ở ổn định, không có tình tiết tăng nặng nên có đủ điều kiện để xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo mà không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội nhưng vẫn đảm bảo tính giáo dục, cảm hoá, trừng trị nói riêng đối với bị cáo, tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội đồng thời thể hiện tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

Về hình phạt bổ sung: Để tăng cường, củng cố tác dụng giáo dục, răn đe của hình phạt chính, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xét quan điểm luận tội của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần được chấp nhận.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án:

[5.1] Ngoài hành vi phạm tội đã bị khởi tố, truy tố và xét xử, hành vi ghi số lô, số đề đài Miền Trung vào các ngày 04/6/2023, 05/6/2023 và 06/6/2023 của bị cáo Lê

Thị H1; hành vi ghi số lô, số đề các ngày 01/6/2023, 02/6/2023, 03/6/2023 và 06/6/2023 của bị cáo Nguyễn Thị Th; hành vi ghi số lô, số đề ngày 01/6/2023, đài Miền Bắc ngày 02/6/2023, ngày 03/6/2023, 05/6/2023 và 06/6/2023 của bị cáo Trương Thị M đều dưới 5.000.000 đồng nên những lần đánh bạc này của bị cáo H, Th và M không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với bà Trần Thị Khánh L, anh Lý Văn H, chị Hà Thị D, anh Đỗ Hoàng Th, chị Nguyễn Thị H, anh Ngô Ngọc Th, chị Đoàn Thị Hồng Nh và anh Siu Ph đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự gì, thực hiện hành vi "Đánh bạc" trái phép với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc trong tất cả các lần chơi mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của bà Trần Thị Khánh L, anh Lý Văn H, chị Hà Thị D, anh Đỗ Hoàng Th, chị Nguyễn Thị H, anh Ngô Ngọc Th, chị Đoàn Thị Hồng Nh và anh Siu Ph không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Thị H1, Nguyễn Thị Th, Trương M, bà Trần Thị Khánh L, anh Lý Văn H, chị Hà Thị D, anh Đỗ Hoàng Th, chị Nguyễn H, anh Ngô Ngọc Th, chị Đoàn Thị Hồng Nh và anh Siu Ph đã phạm vào khoản 1 Điều 28 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an huyện Krông Pa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo Lê Thị H1, Nguyễn Thị Th, Trương Thị M, bà Trần Thị Khánh L, anh Lý Văn H, chị Hà Thị D, anh Đỗ Hoàng Th, chị Nguyễn Thị H, anh Ngô Ngọc Th, chị Đoàn Thị Hồng Nh và anh Siu Ph bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5.2] Trong vụ án này, ngoài các bị cáo tham gia đánh bạc vào ngày 06/6/2023 còn có một đối tượng lạ mặt khác cùng tham gia không rõ lai lịch, quá trình điều tra, Công an huyện đã điều tra, xác minh nhưng không biết đối tượng này là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

[6.1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa đã tạm giữ vật chứng và tiền bạc liên quan đến vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số IMEI 1: 356266762654439, số IMEI 2: 356266762480561, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao: 0976498479, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Lệ Hằng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10+, màu xanh, số IMEI1: 358815100330736, IMEI2: 358816100330734, bên trong có gắn thẻ sim có số thuê

bao: 0935923207, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Lệ H.

- Số tiền 2.021.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi mốt ngàn đồng), tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Lệ H.

- 01 (một) tờ phơi đề có chữ ký xác nhận của bị cáo Nguyễn Thị Lệ H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO 1916 màu xanh – đen, số IMEI1: 865966048889915, số IMEI2: 865966048889907, bên trong có một sim số, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của bị cáo Rah Lan H'Ch.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8, số IMEI: 356730083697278 bên trong có một sim số, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của anh Ngô Ngọc Th.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo A9 2020, màu xanh đậm, số IMEI 1: 860028041632910, số IMEI 2: 860028041632902, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, bên trong có một sim số thuê bao: 0984026479, tạm giữ của bị cáo Võ Minh T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số IMEI1: 301014162675430, số IMEI2: 301014162675448 bên trong có một sim số, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của chị Nguyễn Thị H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số kiểu máy VIVO 1915, số IMEI1: 867966046459610, số IMEI2: 867966046459602 bên trong có một sim số, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Th.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đỏ, số IMEI1: 867470040338813, số IMEI2: 867470040338805, màn hình bị nứt, vỡ, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của bị cáo Lê Thị H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng, số IMEI1: 862354039258536, số IMEI2: 862354039258528, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của anh Lý Văn H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 359260062120347, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của bị cáo Châu Thị Y.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, đã qua sử dụng, tại thời điểm tạm giữ không kiểm tra tình trạng hoạt động, tạm giữ của anh Đỗ Hoàng Th.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVK màu đỏ, đã qua sử dụng, điện thoại đã bị hư hỏng, kiểm tra tình trạng hoạt động thì không khởi động được, tạm giữ của bị cáo Trương Thị M

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10+, màu xanh của bị cáo Nguyễn Thị Lệ Hằng; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO 1916 màu xanh – đen của bị cáo Rah Lan H'Ch; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo A9 2020, màu xanh đậm của bị cáo Võ Minh T; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số kiểu máy VIVO 1915 của bị cáo Nguyễn Thị Th; 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đỏ của bị cáo Lê Thị H; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 359260062120347; của bị cáo Châu Thị Y và 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVK màu đỏ của bị cáo Trương Thị M là những công cụ, phương tiện có giá trị các bị cáo dùng vào mục đích phạm tội do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 2.021.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi mốt ngàn đồng), tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Lệ H là tiền đánh bạc mà có được nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8, số IMEI: 356730083697278 bên trong có một sim số, tạm giữ của anh Ngô Ngọc Th; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số IMEI1: 301014162675430, số IMEI2: 301014162675448 bên trong có một sim số, tạm giữ của chị Nguyễn Thị H; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng, số IMEI1: 862354039258536, số IMEI2: 862354039258528, tạm giữ của anh Lý Văn H và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, tạm giữ của anh Đỗ Hoàng Th, xét thấy cần trả lại cho những người này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6.2] Về 01 (một) tờ phơi đề có chữ ký xác nhận của bị cáo Nguyễn Thị Lệ H. Xét thấy đây là vật có thật, được thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, có chứa nội dung được dùng làm căn cứ để xác định có hay không có hành vi phạm tội, người thực hiện hành vi phạm tội nên đây là chứng cứ của vụ án. Cơ quan Cánh sát điều tra Công an huyện Krông Pa và Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa xác định 01 (một) tờ phơi đề có chữ ký xác nhận của bị cáo Nguyễn Thị Lệ H là vật chứng sau đó chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pa là không đúng, cần lưu giữ cùng hồ sơ vụ án là điều cần thiết.

[7] Về số tiền đánh bạc: Các bị cáo đã thỏa thuận đánh số lô, đề với nhau, tuy chưa giao tiền đánh lô,đề đầy đủ cho nhau nhưng vẫn thực hiện việc trả thưởng nên không thuộc trường hợp "tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội" theo quy định tại Điều 16 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, được coi là đã hoàn thành việc đánh bạc, việc trả tiền trước hoặc sau chỉ cách thức thực hiện mà không làm thay đổi bản chất của việc người phạm tội dùng tiền làm phương tiện, công cụ để đánh bạc. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để tịch thu sung quỹ toàn bộ số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể:

- Đối với bị cáo Châu Thị Y: Mua đề với số tiền 11.809.000 đồng, trong đó đã trả 5.000.000 đồng, còn nợ lại 6.809.000 đồng, thắng đề số tiền 7.210.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền thắng đề. Do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 5.000.000 đồng, truy thu của bị cáo Châu Thị Y 6.809.000 đồng.

- Đối với anh Đỗ Hoàng Th: Mua đề với số tiền 2.342.000 đồng, trong đó đã trả 1.342.000 đồng, còn nợ lại 1.000.000 đồng, thắng đề số tiền 700.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền thắng đề. Do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 1.342.000 đồng, truy thu của anh Đỗ Hoàng Th 1.000.000 đồng.

- Đối với chị Đoàn Thị Hồng Nh: Mua đề với số tiền 7.670.000 đồng, trong đó đã trả 2.670.000 đồng, còn nợ lại 5.000.000 đồng, thắng đề số tiền 1.050.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền thắng đề. Do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 2.670.000 đồng, truy thu của chị Đoàn Thị Hồng Nh 5.000.000 đồng

- Đối với chị Hà Thị D: Mua đề với số tiền 150.000 đồng, trong đó đã trả 150.000 đồng, không nợ, không thắng đề, do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 150.000 đồng.

- Đối với bị cáo Lê Thị H: Mua đề với số tiền 24.396.000 đồng, thắng đề số tiền 32.450.000 đồng nhưng chưa nhận tiền thắng đề, bị cáo H đã trả 1.054.000 đồng cho bị cáo H. Do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 24.396.000 đồng, truy thu của bị cáo Lê Thị H 1.054.000 đồng.

- Đối với anh Lý Văn H: Mua đề với số tiền 582.000 đồng, trong đó đã trả 550.000 đồng, nợ 32.000 đồng, không thắng đề, do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 550.000 đồng, truy thu của anh Lý Văn H 32.000 đồng.

- Đối với anh Ngô Ngọc Th: Mua đề với số tiền 4.620.000 đồng, trong đó đã trả 1.500.000 đồng, nợ 3.120.000 đồng, không thắng đề, do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 1.500.000 đồng, truy thu của anh Ngô Ngọc Th 3.120.000 đồng.

- Đối với chị Nguyễn Thị H: Mua đề với số tiền 3.020.000 đồng, trong đó đã trả 1.200.000 đồng, nợ 1.820.000 đồng, không thắng đề, do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 1.200.000 đồng, truy thu của chị Nguyễn Thị H 1.820.000 đồng.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Th: Mua đề với số tiền 11.279.000 đồng, trong đó đã trả 1.800.000 đồng, còn nợ lại 9.479.000 đồng, thắng đề số tiền 7.000.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền thắng đề. Do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 1.800.000 đồng, truy thu của bị cáo Nguyễn Thị Th 9.479.000 đồng.

- Đối với bị cáo Rah Lan H'Ch: Mua đề với số tiền 70.638.000 đồng, trong đó đã trả 8.000.000 đồng, còn nợ lại 62.638.000 đồng, thắng đề số tiền 40.430.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền thắng đề. Do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 8.000.000 đồng, truy thu của bị cáo Rah Lan H'Ch 62.638.000 đồng.

- Đối với bị cáo Trương Thị M: Mua đề với số tiền 11.167.000 đồng, trong đó đã trả 1.000.000 đồng, còn nợ lại 10.167.000 đồng, thắng đề số tiền 8.400.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền thắng đề. Do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 1.000.000 đồng, truy thu của bị cáo Trương Thị M 10.167.000 đồng.

- Đối với bà Trần Thị Khánh L: Mua đề với số tiền 4.445.000 đồng, trong đó chưa trả tiền đánh đề, còn nợ lại 4.445.000 đồng, không thắng đề, do đó cần truy thu của bà Trần Thị Khánh L 4.445.000 đồng.

- Đối với anh Siu Ph và một người không rõ nhân thân lai lịch: Mua đề với số tiền 521.000 đồng, trong đó đã trả 521.000 đồng, không nợ, không thắng đề, do đó cần truy thu của các bị cáo T, H 521.000 đồng.

Như vậy, cần truy thu của các bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H số tiền 19.721.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền đã tạm giữ là 2.021.000 đồng; Truy thu bị cáo Châu Thị Y 6.809.000 đồng; anh Đỗ Hoàng Th 1.000.000 đồng; chị Đoàn Thị Hồng Nh 5.000.000 đồng; bị cáo Lê Thị H 1.054.000 đồng; anh Lý Văn H 32.000 đồng; anh Ngô Ngọc Th 3.120.000 đồng; chị Nguyễn Thị H 1.820.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị Th 9.479.000 đồng; bị cáo Rah Lan H'Ch 62.638.000 đồng; bị cáo Trương Thị M 10.167.000 đồng; bà Trần Thị Khánh L 4.445.000 đồng.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Thị Lệ H, Rah Lan H'Ch, Lê Thị H1, Trương Thị M, Nguyễn Thị Th, Châu Thị Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T và bị cáo Nguyễn Thị Lệ H phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Các bị cáo Rah Lan H'Ch, Lê Thị H1, Trương Thị M, Nguyễn Thị Th và Châu Thị Y phạm tội "Đánh bạc".

Về tội "Tổ chức đánh bạc"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ trước đây từ ngày 07/6/2023 đến ngày 10/6/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lệ H 01 (một) năm 01(một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ trước đây từ ngày 06/6/2023 đến ngày 09/6/2023.

Về tội "Đánh bạc"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Rah Lan H'Ch 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Châu Thị Y 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Thị H1 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 17/12/2024.

Xử phạt bị cáo Trương Thị M 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 17/12/2024.

Giao người được hưởng án treo: Trương Thị M và Nguyễn Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Võ Minh T phải nộp 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), bị cáo Nguyễn Thị Lệ H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), bị cáo Rah Lan H'Ch 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng); các bị cáo Châu Thị Y, Lê Thị H1, Trương Thị M và Nguyễn Thị Th mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền là 2.021.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi mốt ngàn đồng).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10+, màu xanh của bị cáo Nguyễn Thị Lệ H; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO 1916 màu xanh – đen của bị cáo Rah Lan H'Ch; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo A9 2020, màu xanh đậm của bị cáo Võ Minh T; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số kiểu máy VIVO 1915 của bị cáo Nguyễn Thị Th; 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đỏ của bị cáo Lê Thị H; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 359260062120347 của bị cáo Châu Thị Y và 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVK màu đỏ của bị cáo Trương Thị M.

Trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8, số IMEI: 356730083697278 bên trong có một sim số cho anh Ngô Ngọc Th; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số IMEI1: 301014162675430, số IMEI2: 301014162675448 bên trong có một sim số cho chị Nguyễn Thị H; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO

màu vàng đồng, số IMEI1: 862354039258536, số IMEI2: 862354039258528 cho anh Lý Văn H và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ cho anh Đỗ Hoàng Thái.

Đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa và Chi cục THADS huyện Krông Pa.

Truy thu của các bị cáo Võ Minh T và Nguyễn Thị Lệ H số tiền 17.700.000 đồng (Mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng); Truy thu của bị cáo Châu Thị Y 6.809.000 đồng (sáu triệu tám trăm lẻ chín nghìn đồng), anh Đỗ Hoàng Th 1.000.000 đồng (một triệu đồng), chị Đoàn Thị Hồng Nh 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), bị cáo Lê Thị H1 1.054.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi bốn nghìn đồng), anh Lý Văn H 32.000 đồng (ba mươi hai nghìn đồng); anh Ngô Ngọc Th 3.120.000 đồng (ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng); chị Nguyễn Thị H 1.820.000 đồng (một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Thị Th 9.479.000 đồng (chín triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng), bị cáo Rah Lan H'Ch 62.638.000 đồng (sáu mươi hai triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng), bị cáo Trương Thị M 10.167.000 đồng (mười triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), bà Trần Thị Khánh L 4.445.000 đồng (bốn triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

6. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghi quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Thị Lệ H, Rah Lan H'Ch, Lê Thị H, Trương Thị M, Nguyễn Thị Th và Châu Thị Y mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/12/2024), những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật để yêu cầu Toà án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Thành viên của hội đồng xét xử - Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn L – Ksor H'Q Ksor P